

Số: 33/H /KH-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 24 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Kế hoạch số 372-KH/TU ngày 16/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Thực hiện Kế hoạch số 372-KH/TU ngày 16/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường (sau đây gọi tắt là Kết luận số 81-KL/TW), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt sâu sắc, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 81-KL/TW của Bộ Chính trị.

b) Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch số 372-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường và tình hình thực tế của tỉnh, phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị và hành động của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và người dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện Kế hoạch số 372-KH/TU ngày 16/9/2024 của Tỉnh ủy bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đúng mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, phù hợp với thực tiễn, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị.

b) Các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan triển khai thực hiện; trong đó: xác định rõ vai trò, trách nhiệm, nội dung, phương thức, lộ trình thực hiện phù hợp với tình hình địa phương, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác ứng phó

với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

c) Nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và người dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Đổi mới tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự thống nhất, quyết tâm cao trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, địa phương, cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với việc chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường theo xu thế chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế xanh, các-bon thấp, kinh tế tuần hoàn, phục hồi hệ sinh thái; hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và trung hòa các-bon.

b) Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, phát huy vai trò trung tâm, chủ thể của người dân, doanh nghiệp; xác định việc thích ứng với biến đổi khí hậu và thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng “0” là tiền đề, cơ hội quan trọng để phát triển bền vững.

c) Thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, bảo đảm phù hợp với từng đối tượng để cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm trong việc chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; kịp thời tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng những cách làm hay, sáng tạo, mô hình điển hình trong công tác phòng, chống thiên tai, bão lụt, hạn hán và xâm nhập mặn, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

2. Thực hiện hiệu quả các chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực thi có hiệu quả các cơ chế, chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Triển khai đầy đủ, toàn diện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Tài nguyên nước năm 2023, Luật Đất đai năm 2024 và ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Công văn số 10794-CV/VPTW, ngày 05/8/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về “*tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai, động đất, tai nạn lao động*” và các cơ chế, chính sách có liên quan; đồng thời, khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản thực hiện theo thẩm quyền, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án cấp bách để xử lý, khắc phục vấn đề về môi trường, bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, động đất, các vấn đề bất khả kháng.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai để triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật, phòng, chống tội phạm, xử lý vi phạm pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng công bằng

- Tập trung nguồn lực giải quyết các nguy cơ cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, suy giảm các hệ sinh thái. Thúc đẩy phát triển, ứng dụng các mô hình kinh tế tuần hoàn trên địa bàn tỉnh; khẩn trương triển khai thực hiện Đề án Kinh tế tuần hoàn tại huyện Côn Đảo bảo đảm đúng quy định.

- Nghiên cứu, có cơ chế, chính sách để thực hiện từng bước giảm dần sự phụ thuộc vào nhiên liệu hoá thạch, chuyển mạnh sang phát triển, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; thu hút các dự án đầu tư xanh, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng và tài nguyên, ít thâm dụng lao động, có giá trị gia tăng cao theo quy định.

- Tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng bảo đảm hợp lý, tiết kiệm có hiệu quả, bền vững, kiểm chế, kiểm soát chặt chẽ mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học, bảo đảm chất lượng môi trường sống, duy trì cân bằng sinh thái, hướng tới nền kinh tế xanh, thân thiện môi trường, bảo đảm đúng quy định

4. Hoàn thiện các phương án, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu và hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

- rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện kịp thời các kế hoạch, phương án, biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, động đất, tai nạn lao động, phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; tiếp tục nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo; chủ động ứng phó với sạt lở đất,...; thực hiện giải pháp tổng thể về phòng, chống xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, bờ biển, sụt lún trên địa bàn tỉnh; chú trọng công tác di dời, tái định cư cho người dân ở các khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai cao.

- Chủ động dự trữ sẵn sàng các nguồn lực cho các hoạt động khắc phục, tái thiết và phát triển trở lại trạng thái bình thường cho các đối tượng bị ảnh hưởng do thiên tai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường gây ra.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính, thiết lập và vận hành hiệu quả thị trường cacbon trên địa bàn tỉnh. Tăng cường thu hút nguồn lực xã hội tham gia ứng phó biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.

5. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, địa chất; tài nguyên nước, tài nguyên biển; quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

- Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác điều tra cơ bản tài nguyên khoáng sản, địa chất, đặc biệt là tài nguyên biển; xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu bảo đảm đồng bộ, liên thông đáp ứng yêu cầu công tác quản lý. Tăng cường biện pháp khai hoang, phục hóa, lấn biển, đưa diện tích đất chưa sử dụng vào sử dụng bảo đảm đúng quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, đặc biệt là khai thác cát sỏi lòng sông, bờ biển; thúc đẩy khai thác gắn với chế biến sâu các loại khoáng sản chiến lược gắn với việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về *“định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”*.

- Xây dựng hệ thống thông tin, chuyển đổi số trong điều hòa, phân phối tài nguyên nước; khai thác, sử dụng hiệu quả, bảo đảm an ninh nguồn nước gắn với việc thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 251-KH/TU, ngày 04/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về *“bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”*; khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo kết luận số 2016-TB/TU, ngày 19/4/2024 về bảo đảm nguồn nước phục vụ sinh hoạt và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định pháp luật của Nhà nước.

- Tăng cường trao quyền quản lý, bảo vệ và phát triển rừng cho cộng đồng gắn với việc thực hiện Kế hoạch số 315-KH/TU, ngày 02/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về *“tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”*.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh bảo đảm đúng quy định pháp luật của Nhà nước.

6. Xử lý, giải quyết hiệu quả các vấn đề về môi trường

- Tập trung nguồn lực để giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách về môi trường, đặc biệt là xử lý nước thải tại các đô thị, cụm công nghiệp, làng nghề và bảo vệ môi trường bảo đảm an ninh nguồn nước đối với các hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; phát triển ngành công nghiệp tái chế; đẩy mạnh xử lý kết hợp thu hồi năng lượng; giảm thiểu rác thải nhựa; thúc đẩy tiến độ triển khai thực hiện dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt phát điện tại xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ và dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt tại huyện Côn Đảo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương về chỉnh trang đô thị gắn với bảo vệ môi trường theo Chỉ thị số 33-CT/TU, ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025” và công tác quản lý về đất đai, quy hoạch và xây dựng trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 16/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Nâng cao chất lượng môi trường không khí ở các đô thị, khu vực đông dân cư; bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên, đặc biệt là các hệ sinh thái rừng, đất ngập nước, rạn san hô, thảm cỏ biển; chú trọng bảo tồn, phát triển, nâng cao chất lượng đa dạng sinh học tại các khu bảo tồn thiên nhiên, khu bảo tồn biển: Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu - Phước Bửu và Vườn quốc gia Côn Đảo; đồng thời, quản lý hiệu quả đa dạng sinh học vùng đệm khu bảo tồn thiên nhiên. Bảo vệ nghiêm ngặt các loài động vật hoang dã, đặc biệt là các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, loài di cư.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch này trên cơ sở những nội dung chủ yếu của Kết luận số 81-KL/TW, Kế hoạch số 372-KH/TU ngày 16/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Chi tiết phân công nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch này, định kỳ hàng năm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và kiến nghị các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị chủ động đề xuất gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- TTr. Tỉnh ủy; TTr. HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (t/h);
- Báo BR-VT, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu VT, KTN.(...)

Đam

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Vinh

Phụ lục

PHẦN CÔNG NHIỆM VỤ

Thực hiện Kế hoạch số 372-KH/TU ngày 16/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)



TT	Nhiệm vụ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Thực hiện hiệu quả các chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường	- Sở Tài nguyên và Môi trường; - UBND các huyện, thị xã, thành phố.	- Sở Nội vụ	2025 - 2030
1	Tiếp tục kiện toàn, củng cố bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Triển khai đầy đủ, toàn diện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Tài nguyên nước năm 2023, Luật Đất đai năm 2024 và ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Công văn số 10794-CV/VPTW, ngày 05/8/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về “tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai, động đất, tai nạn lao động” và các cơ chế, chính sách có liên quan; đồng thời, khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản thực hiện theo thẩm quyền, bảo đảm thống nhất,	- UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Sở Tài nguyên và Môi trường.	- Các sở, ban, ngành.	Thường xuyên
2	Rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực thi có hiệu quả các cơ chế, chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Triển khai đầy đủ, toàn diện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Tài nguyên nước năm 2023, Luật Đất đai năm 2024 và ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Công văn số 10794-CV/VPTW, ngày 05/8/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về “tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai, động đất, tai nạn lao động” và các cơ chế, chính sách có liên quan; đồng thời, khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản thực hiện theo thẩm quyền, bảo đảm thống nhất,	- UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Sở Tài nguyên và Môi trường.	- Các sở, ban, ngành.	Thường xuyên


	đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tế.				
3	Xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án cấp bách để xử lý, khắc phục vấn đề về môi trường, bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, động đất, các vấn đề bất khả kháng.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Sở Tài nguyên và Môi trường; - Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	- Các sở, ban, ngành; - UBND các huyện, thị xã, thành phố.	2025 - 2030	
4	Nghiên cứu, đề xuất xây dựng văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai để triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất trên địa bàn tỉnh.	- Sở Tài nguyên và Môi trường. - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.	- Văn phòng UBND tỉnh; - Các Sở, ban, ngành; - UBND các huyện, thị xã, thành phố.	2025 - 2030	
5	Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật, phòng, chống tội phạm, xử lý vi phạm pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.	- Sở Tài nguyên và Môi trường; - Công an tỉnh; - UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Các sở, ban, ngành		Thường xuyên
II	Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng công bằng				
1	Tập trung nguồn lực giải quyết các nguy cơ cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, suy giảm các hệ sinh thái.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố		Thường xuyên
2	Xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn cấp tỉnh ¹	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Các sở, ban, ngành; - UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025 - 2030	

¹ Điểm a khoản 3 Điều 139 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

3	Triển khai ứng dụng các mô hình kinh tế tuần hoàn trên địa bàn tỉnh	Các sở, ban, ngành	- UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025 - 2030
4	Khẩn trương triển khai thực hiện Đề án Kinh tế tuần hoàn tại huyện Côn Đảo đảm bảo đúng quy định ²	- UBND huyện Côn Đảo; - Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành	2025 - 2030
5	Nghiên cứu, có cơ chế, chính sách để thực hiện từng bước giảm dần sự phụ thuộc vào nhiên liệu hoá thạch, chuyển mạnh sang phát triển, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo	Sở Công Thương	- Các sở, ban, ngành - UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025 - 2030
6	Thu hút các dự án đầu tư xanh, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng và tài nguyên, ít thâm dụng lao động, có giá trị gia tăng cao theo quy định.	- Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Công Thương; - Ban Quản lý các KCN tỉnh.	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025 - 2030
7	Tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng bảo đảm hợp lý, tiết kiệm có hiệu quả, bền vững, kiểm soát chặt chẽ mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học, bảo đảm chất lượng môi trường sống, duy trì cân bằng sinh thái, hướng tới nền kinh tế xanh, thân thiện môi trường, bảo đảm đúng quy định.	- Sở Tài nguyên và Môi trường; - UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên
III	Hoàn thiện các phương án, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu và hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai			
1	Rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện kịp thời các kế hoạch, phương án, biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, động đất, tai nạn lao động trên địa bàn tỉnh	- Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Phát triển	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025 - 2030

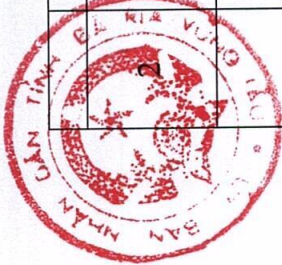
² Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 của UBND tỉnh.

		<p>nông thôn; - Sở Lao động và Thương binh – Xã hội; - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh.</p>		
2	<p>Rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện kịp thời các kế hoạch, phương án, biện pháp phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>2025 - 2030</p>
3	<p>Ưu tiên đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; tiếp tục nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo; chủ động ứng phó với sạt lở đất,...; thực hiện giải pháp tổng thể về phòng, chống xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, bờ biển, sụt lún trên địa bàn tỉnh; chú trọng công tác di dời, tái định cư cho người dân ở các khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai cao.</p>	<p>- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh</p>	<p>UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>2025 - 2030</p>
4	<p>Chủ động dự trữ sẵn sàng các nguồn lực cho các hoạt động khắc phục, tái thiết và phát triển trở lại trạng thái bình thường cho các đối tượng bị ảnh hưởng do thiên tai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường gây ra</p>	<p>- UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; - Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.</p>	<p>Các sở, ban, ngành</p>	<p>2025 - 2030</p>
5	<p>Xây dựng và thực hiện kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính</p>	<p>Các Sở: Công Thương; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng</p>	<p>UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>2025 - 2030</p>

	Thiết lập và vận hành hiệu quả thị trường carbon trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành	2025 - 2030
Tăng cường thu hút nguồn lực xã hội tham gia ứng phó biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai	- Sở Tài nguyên và Môi trường; - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên	
IV	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, địa chất; tài nguyên nước, tài nguyên biển; quản lý, bảo vệ và phát triển rừng			
1	Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác điều tra cơ bản tài nguyên khoáng sản, địa chất, đặc biệt là tài nguyên biển; xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu bảo đảm đồng bộ, liên thông đáp ứng yêu cầu công tác quản lý. Tăng cường biện pháp khai hoang, phục hóa, lấn biển, đưa diện tích đất chưa sử dụng vào sử dụng bảo đảm đúng quy định.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025 - 2030
2	Kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, đặc biệt là khai thác cát sỏi lòng sông, bờ biển; thúc đẩy khai thác gắn với chế biến sâu các loại khoáng sản chiến lược gắn với việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về “định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Thường xuyên
3	Xây dựng hệ thống thông tin, chuyên đội số trong điều hòa, phân phối tài nguyên nước	Sở Tài nguyên và Môi trường.	- Các sở, ban, ngành; - UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025 - 2030

4	<p>Khai thác, sử dụng hiệu quả, bảo đảm an ninh nguồn nước gắn với việc thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 251-KH/TU, ngày 04/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về “<i>bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045</i>”. Khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo kết luận số 2016-TB/TU, ngày 19/4/2024 về bảo đảm nguồn nước phục vụ sinh hoạt và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định pháp luật của Nhà nước</p>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành; - UBND các huyện, thị xã, thành phố 	2025 - 2030
5	<p>Tăng cường trao quyền quản lý, bảo vệ và phát triển rừng cho cộng đồng gắn với việc thực hiện Kế hoạch số 315-KH/TU, ngày 02/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về “<i>tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng</i>”.</p>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025 - 2030
6	<p>Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh bảo đảm đúng quy định pháp luật của Nhà nước.</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường.	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Thường xuyên
V	Xử lý, giải quyết hiệu quả các vấn đề về môi trường			
1	<p>Tập trung nguồn lực để giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách về môi trường, đặc biệt là xử lý</p>	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên

	nước thải tại các đô thị	Sở Công Thương	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên
3	Tập trung nguồn lực để giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách về môi trường, đặc biệt là xử lý nước thải tại cụm công nghiệp	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban, ngành	Thường xuyên
4	Tập trung nguồn lực để giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách về môi trường, đặc biệt là xử lý nước thải tại làng nghề và bảo vệ môi trường bảo đảm an ninh nguồn nước đối với các hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban, ngành	2025 - 2030
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành	2025 - 2030
6	Phát triển ngành công nghiệp tái chế; đẩy mạnh xử lý kết hợp thu hồi năng lượng; giảm thiểu rác thải nhựa	- Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành	2025 - 2030
7	Thúc đẩy tiến độ triển khai thực hiện dự án Nhà máy xử lý chất thải tại xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ và dự án Nhà máy xử lý chất thải tại huyện Côn Đảo	Sở Xây dựng	- UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Các sở, ban, ngành	Thường xuyên
8	Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương về chỉnh trang đô thị gắn với bảo vệ môi trường theo Chỉ thị số 33-CT/TU, ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025" và công tác quản lý về đất đai, quy hoạch và xây dựng trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 16/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên



	đô thị, khu vực đông dân cư			xuyên
9	<p>Bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên, đặc biệt là các hệ sinh thái rừng, đất ngập nước, rạn san hô, thảm cỏ biển; chú trọng bảo tồn, phát triển, nâng cao chất lượng đa dạng sinh học tại các khu bảo tồn thiên nhiên, khu bảo tồn biển: Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu - Phước Bửu và Vườn quốc gia Côn Đảo; đồng thời, quản lý hiệu quả đa dạng sinh học vùng đệm khu bảo tồn thiên nhiên. Bảo vệ nghiêm ngặt các loài động vật hoang dã, đặc biệt là các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, loài di cư</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Vườn Quốc gia Côn Đảo; - Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu - Phước Bửu 	<p>UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Thường xuyên</p>

